

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST

Ngày 18 - 9 - 2023

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Duyên và bà Hoàng Thị Hanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Việt Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2023/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị đơn: Anh Tạ Văn Tr, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị với anh Tạ Văn Tr kết hôn ngày 20/12/2010, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị về sống chung cùng anh Tr tại nhà riêng của anh Tr ở thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình chung sống, ban đầu vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Tr có quan hệ ngoại tình dẫn đến vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, xô xát, chị và gia đình nhiều lần khuyên bảo nhưng anh Tr không thay đổi. Tháng 4/2020 chị bỏ về nhà bố mẹ để chị ở thôn Q, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, từ đó đến nay anh chị sống ly thân, không ai quan tâm hay có trách nhiệm gì đến nhau. Chị xác định tình cảm không còn, vợ chồng không thể hàn gắn được, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tr.

Về quan hệ giao nuôi con chung: Chị và anh Tr không có con chung.

Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Tạ Văn Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố Tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử: Áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, cho chị H được ly hôn anh Tạ Văn Tr; chị H phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tạ Văn Tr; anh Tr có nơi cư trú tại huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với anh Tạ Văn Tr, mặc dù anh Tr có mặt tại địa phương nhưng anh Tr không đến Tòa án để làm việc. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Văn Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K (nay là thị trấn K), huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, chị H xác định vợ chồng đã sống ly thân và không ai quan tâm hay có trách nhiệm gì đến nhau, Tòa án triệu tập anh Tr nhiều lần nhưng anh Tr không hợp tác, không đến Tòa án để làm việc. Quá trình làm việc tại địa phương, thể hiện: Anh Tr đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, hiện anh Tr đang ở tại tổ dân phố Đ, thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, anh Tr và chị H đã ly thân nhau từ rất lâu nhưng không rõ cụ thể vào thời gian nào, chị H đã bỏ về ở cùng gia đình chị tại thôn Q, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Xét thấy: Chị H và anh Tr đã ly thân nhau trong thời gian dài. Trong thời gian ly thân hai bên đều không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm, không còn quan tâm hay có trách nhiệm gì đến nhau đồng thời quá trình giải quyết vụ án anh Tr đều vắng mặt. Chứng tỏ hôn nhân của chị H và anh Tr đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H ly hôn anh Tr là phù hợp.

[3]. Về quan hệ giao nuôi con chung: Không có

[4]. Về quan hệ tài sản: Chị H không yêu cầu giải quyết, đồng thời quá trình giải quyết vụ án anh Tr vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu của đương sự.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ Luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Tạ Văn Tr.

2. Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu số: 0003417, ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- UBND thị trấn K, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu

